

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỘC CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 261/2018/HS-ST
Ngày 21/11/2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiên và ông Tường Duy Bình.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Định, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đ2 diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 263/2018/HSST ngày 07/11/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 266/2018/QĐXXST-HS ngày 08/11/2018 đối với bị cáo:

Bùi Trung H, sinh năm 1986 tại huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình; nơi đăng ký thường trú: Xóm Đ, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; tạm trú: Bản S, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T (Đã chết) và bà Quách Thị P; bị cáo có vợ là Vì Thị Đ và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/6/2018 đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Vì Thị Đ, sinh năm 1992; nơi cư trú: Bản S, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Trung H và Giàng A Đ2 (Sinh năm 1997; trú tại bản S, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La) cùng làm xây dựng thuê cho anh Phạm Ngọc M (Sinh năm 1981; trú tại thôn B, xã V, huyện K, tỉnh Thái Bình; tạm trú tại tiểu khu 1, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La). Ngày 09/6/2018, theo sự phân công của anh M, H và Đ2 đến xây cho gia đình anh chị T tại tiểu khu 40, thị trấn N. Khoảng 11

giờ cùng ngày, Đ2 rủ H đi mua Heroine về sử dụng. H đồng ý và điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát xxx của H chở Đ2 vào bản C, xã Đ, huyện M để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, H và Đ2 đi vào một lán nương bỏ hoang, gặp một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên và địa chỉ, khoảng 30 tuổi. Đ2 đưa cho người đó 200.000 đồng nói là "Đi mua hộ em hai trăm trắng", người đó cầm tiền đi. H và Đ2 ngồi chờ, Đ2 đặt chiếc điện thoại di động nhãn hiệu J5 màu xám, bên trong có sim số lên một cục gỗ. Khoảng 20 phút sau, người đó quay lại đưa cho Đ2 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. H và Đ2 đang cùng tìm cách sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu kiểm tra. Đ2 và người đàn ông dân tộc Mông chạy thoát. Tổ công tác bắt giữ H, thu giữ trong lòng bàn tay H 02 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong đựng chất bột màu trắng nghi là Heroine. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật. Tạm giữ của H: 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát xxx; 01 giấy đăng ký xe máy số ...; 01 điện thoại Nokia Lumia màu đen kèm sim Viettel. Tạm giữ của Giàng A Đ2: 01 điện thoại Samsung J5 màu xám bên trong lắp sim Viettel.

Ngày 09/6/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng số ma túy của Bùi Trung H như sau: Gói thứ nhất đựng chất cục bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,13 gam; lấy 0,07 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu H1; còn lại 0,06 gam, ký hiệu H2. Gói thứ hai đựng chất cục bột màu trắng nghi là Heroine có khối lượng 0,18 gam; lấy 0,08 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu M1; còn lại 0,10 gam, ký hiệu M2.

Tại Kết luận giám định số 730 ngày 15/6/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu H1, M1 đều là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng mẫu gửi giám định là 0,15 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,31 gam; loại Heroine.

Cơ quan điều tra đã cho Bùi Trung H và anh Phạm Ngọc M nhận dạng đối với Giàng A Đ2, tra cứu thông tin chủ thuê bao 01696.153.414; xác định người đi mua ma túy cùng Bùi Trung H là Giàng A Đ2; khởi tố bị can, ra lệnh bắt để tạm giam, lệnh truy nã và quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can, tách vụ án đối với Giàng A Đ2.

Đối với người bán ma túy, do Đ2 đang bỏ trốn, H không biết họ tên, địa chỉ nên chưa có căn cứ điều tra, xử lý.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát xxx và 01 giấy chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Bùi Trung H, quá trình điều tra xác định là tài sản chung của vợ chồng chị Vi Thị Đ và Bùi Trung H.

Bản cáo trạng số 218/CT-VKSMC ngày 06/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Bùi Trung H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đ2 diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Trung H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điều 35; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Bùi Trung H từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo từ 1.000.000 đồng đến 1.500.000 đồng.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Bùi Trung H, vỏ gói niêm phong ban đầu điện thoại của Bùi Trung H.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động Nokia Lumia 635 đã qua sử dụng cũ kèm 01 sim của Bùi Trung H; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát xxx là tài sản chung của chị Vì Thị Đ và Bùi Trung H; 01 chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Bùi Trung H.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về quá trình tiến hành tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong vụ án này, còn có Giàng A Đ2 là người cùng với Bùi Trung H đi mua ma túy để sử dụng chung, đã bị khởi tố bị can, ra lệnh bắt để tạm giam, lệnh truy nã và quyết định tạm đình chỉ điều tra bị can, tách vụ án; tạm giữ các vật chứng là chất ma túy đã thu giữ của H và Đ2, điện thoại và sim số của Giàng A Đ2 để phục vụ công tác điều tra, xử lý sau này. Xét là phù hợp, đúng quy định.

[2] Về hành vi của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tại phiên toà, bị cáo Bùi Trung H giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì. Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định; lời khai của người chứng kiến. Do vậy có đủ căn cứ khẳng định: Ngày 09/6/2018, Bùi Trung H đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 0,31 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo sử dụng ma túy, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Cần quyết định hình phạt nghiêm khắc nhằm răn đe, giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra phát hiện, điều tra tội phạm, được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (Phạt tiền): Quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên toà thấy bị cáo có tài sản là chiếc điện thoại di động đã thu giữ và có tài sản chung là 01 chiếc xe máy, có nguồn gốc tiền vay mua, do vậy cần phạt bổ sung đối với bị cáo với mức phạt phù hợp điều kiện kinh tế của bị cáo.

[4] Về vật chứng của vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Bùi Trung H, vỏ gói niêm phong ban đầu điện thoại của Bùi Trung H: Xét là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Nokia Lumia 635 đã qua sử dụng cũ kèm 01 sim của Bùi Trung H; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát xxxlà tài sản chung của chị Vì Thị Đ và Bùi Trung H và 01 chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Bùi Trung H. Xét cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Xét cần tiếp tục tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án, thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Trung H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 35; điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Bùi Trung H 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 09/6/2018.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Bùi Trung H số tiền 1.000.000 đồng (Một triệu đồng).

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong đựng test thử ma túy của Bùi Trung H, vỏ gói niêm phong ban đầu điện thoại của Bùi Trung H.

Tạm giữ để đảm bảo thi hành án: 01 điện thoại di động Nokia Lumia 635 đã qua sử dụng cũ kèm 01 sim của Bùi Trung H; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát xxxlà tài sản chung của chị Vì Thị Đ và Bùi Trung H; 01 chứng nhận đăng ký xe máy mang tên Bùi Trung H.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Trung H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Nguyễn Thị Hồng Hạnh**